Thứ Năm, Ngày 1 Tháng 6 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Cung cầu gặp nhau "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số VN-Index có nhịp giảm mạnh vào cuối phiên sáng. Tuy nhiên, thị trường bất ngờ đảo chiều, duy trì sắc xanh ở cuối phiên và đóng cửa ở mức cao nhất trong ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng nhẹ 3.22 điểm, tương ứng với +0.30%, đạt 1,078.39 điểm; HNX-Index tăng 1.16 điểm (+0.52%), đạt 223.97 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 13.86 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 856.8 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 116.05 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VNM, HAH, GEX.

▶ GVR (+3.3%), TPB (+4.6%), OCB (+6.19%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VHM (-0.93%), GAS (-0.86%), FPT (-0.71%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thiết bị điện và Chứng khoán là 2 nhóm ngành tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: GEX, VND, SSI,...

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index tiếp tục giằng co trước ngưỡng vực kháng cự 1,080 điểm (MA200) suốt 3 phiên liên tục. Áp lực bán mạnh xuất hiện từ phiên chiều nhưng có lực cầu hấp thụ tốt giúp VN-Index đóng cửa với nến Bullish Hammer. Nếu vượt qua kháng cự hiện tại, VN-Index có thể hướng với khu vực 1,100 và xa hơn nữa là ngưỡng 1,120. Ngoài ra, thanh khoản trên thị trường nối dài đà tăng phiên thứ 5 liên tiếp và duy trì trên mức trung bình 20 ngày.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,078	0.3	2.8	-17.0	14.6	1.6	4,288,923
VN30 Index	1,068	0.2	1.6	-20.0	11.9	1.6	3,065,213
VN Midcap	1,412	1.1	5.5	-20.3	12.4	1.3	763,836
VN Smallcap	1,308	0.7	10.1	-22.6	23.1	1.0	242,678
HNX Index	224	0.5	7.9	-29.0	27.7	1.2	260,224
UpCom	84	1.8	7.4	-12.2	12.1	1.6	1,033,191

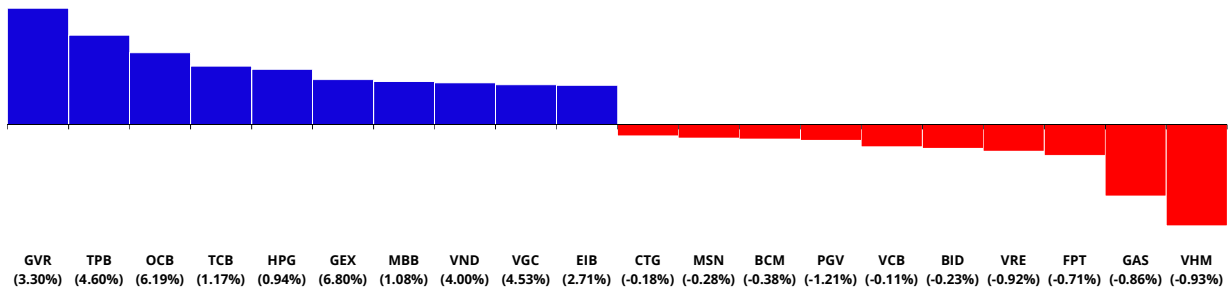
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.6	1.8	-4.5	0.6	15.5	2.3	80,139
Bảo hiểm	0.4	-1.5	-2.3	-16.2	17.7	1.5	44,447
Bất động sản	0.0	3.5	5.5	-34.6	14.6	1.5	788,737
CNTT	-0.5	8.3	9.2	-10.3	17.7	3.4	105,235
Dầu khí	-0.4	2.8	42.7	-11.2	42.0	2.5	60,869
Dịch vụ tài chính	2.0	15.7	43.0	-5.1	21.6	1.4	134,244
Tiện ích	-0.6	2.3	1.0	-17.5	11.4	2.0	306,283
Du lịch và Giải trí	0.1	3.1	-8.5	-26.1	n.a	9.0	93,124
Hàng & DV CN	1.1	3.6	8.2	-16.1	11.8	1.6	123,506
Hàng CN & Gia dụng	-0.2	-2.6	-7.4	-20.9	10.2	1.7	47,991
Hóa chất	1.9	12.0	12.8	-33.0	6.9	1.3	147,605
Ngân hàng	0.4	2.2	11.9	1.8	8.3	1.6	1,632,132
Ô tô và phụ tùng	-0.4	7.2	10.2	-20.1	11.9	1.0	19,744
Tài nguyên Cơ bản	0.8	0.4	19.5	-23.2	22.1	1.2	167,293
Th.phẩm & Đồ uống	0.0	-3.3	-10.5	-19.1	19.4	2.9	445,233
Truyền thông	-3.0	4.1	38.2	-27.1	16.7	0.9	1,218
Xây dựng và Vật liệu	1.0	12.8	31.1	-13.3	16.8	1.2	102,692
Y tế	1.1	4.8	15.6	4.2	14.4	2.1	35,217

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.1	0.5	2.2	0.0	0.9	1.9
USD/JPY	140	0.4	-0.2	1.7	2.7	6.6	7.5
USD/CNY	7	0.2	0.6	3.0	3.6	3.2	6.5
KRW/USD	1,322	-0.4	-0.3	-1.3	-0.1	4.4	6.8
EUR/USD	1	0.2	0.5	2.9	0.0	0.4	-0.1
USD/VND	23,486	0.0	0.0	0.1	-1.1	-0.6	1.2
Dầu Thô	68	0.2	-8.2	-9.8	-12.2	-15.0	-40.8
Xăng	237	-3.0	-12.9	-7.0	-11.4	-3.6	-41.8
Khí đốt	2	0.3	-5.2	-1.9	-19.1	-49.2	-73.9
Than	135	-0.1	-15.8	-28.8	-30.0	-66.6	-68.4
Vàng	1,956	-0.3	0.8	-1.3	6.5	7.3	5.9
Thép cuộn	3,696	-0.9	-1.3	-6.9	-15.2	-10.9	-23.7

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Lê Hoài Phúc
(84-28) 6299 - 8025
phuc.nlh@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Quang Nhựt
(84-28) 6299 - 7751
nhut.nq@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) VND – Chứng khoán: Năm 2023, VNDirect đặt kế hoạch lợi nhuận trước thuế 2,000 tỷ đồng và LNST đạt 1,600 tỷ đồng, lần lượt tăng 16% và 17% so với thực hiện năm trước. Trong đó, mảng dịch vụ đầu tư nguồn vốn với kế hoạch doanh thu 480 tỷ đồng (+182% YoY). Doanh thu mảng dịch vụ ngân hàng đầu tư dự kiến cũng tăng nhẹ 4% lên 200 tỷ đồng. Mảng dịch vụ đầu tư tài chính gần như đi ngang so với cùng kỳ với mục tiêu doanh thu đạt 1,620 tỷ đồng và vẫn là mảng đóng góp lớn nhất vào tổng doanh thu. Trong khi đó, doanh thu mảng dịch vụ chứng khoán dự kiến lại giảm 35% so với năm ngoái, xuống 860 tỷ đồng.

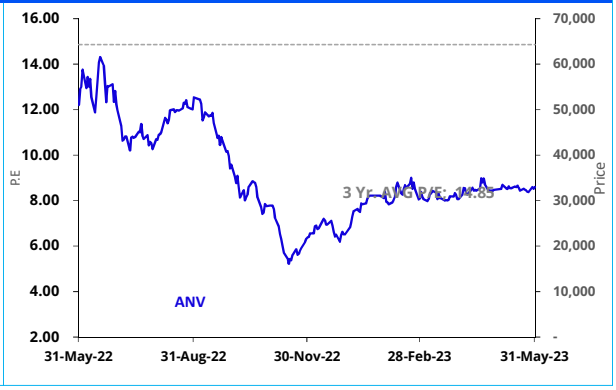
2) DXG – Bất động sản: Vào ngày 30/5, thông qua các quỹ ngoại liên quan là Amersham Industries Limited, Grinling International Limited và Vietnam Enterprise Investments Limited, nhóm Dragon Capital đã bán ra 1.75 triệu cổ phiếu DXG, qua đó hạ sở hữu của nhóm tại Đất Xanh xuống còn 59.3 triệu cổ phần, tương đương 9.7% vốn điều lệ công ty.

3) TVS – Chứng khoán: TVS trả cổ tức và thưởng cổ phiếu tổng tỷ lệ 38.6%. Trong đó, 33.8% nhằm trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, 4.8% nhằm phát hành cổ phiếu thưởng. Nguồn vốn phát hành để trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 33.8%) đến từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và cổ phiếu thưởng (4.8%) từ quỹ dự phòng tài chính.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Nam Việt - ANV

ANV – Thủy sản: Nam Việt đặt kế hoạch doanh thu 2023 ở mức 5,200 tỷ đồng (+6% YoY). Song, lãi trước thuế ở mức 500 tỷ đồng, giảm 35%. Về kế hoạch phân phối lợi nhuận, Nam Việt thông qua trả cổ tức năm 2022 bằng tiền với tỷ lệ 10%, tổng số tiền trả cổ tức là 133 tỷ đồng. Tỷ lệ cổ tức bằng tiền năm 2023 dự kiến không đổi 10%. Ngoài ra, Nam Việt sẽ trình ĐHĐCĐ phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ thực hiện là 1:1.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/31/2023	6/1/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	41.3	558	957	677	
2	Y tế	26.1	31	38	30	
3	Ngân hàng	9.7	2,775	2,322	2,116	
4	Hóa chất	8.4	646	680	627	
5	Bất động sản	8.4	2,940	2,933	2,707	
6	Bán lẻ	7.2	243	306	286	
7	Dịch vụ tài chính	6.2	2,030	1,924	1,812	
8	Hàng cá nhân & Gia dụng	4.6	194	145	138	
9	Thực phẩm và đồ uống	-3.2	1,085	833	860	
10	Xây dựng và Vật liệu	-6.3	1,279	1,191	1,271	
11	Tài nguyên Cơ bản	-8.3	1,323	906	988	
12	Du lịch và Giải trí	-10.4	133	117	130	
13	Ô tô và phụ tùng	-12.7	159	115	132	
14	Bảo hiểm	-12.8	42	34	39	
15	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-19.7	338	180	224	
16	Truyền thông	-19.9	2	1	2	
17	Dầu khí	-24.7	194	112	148	

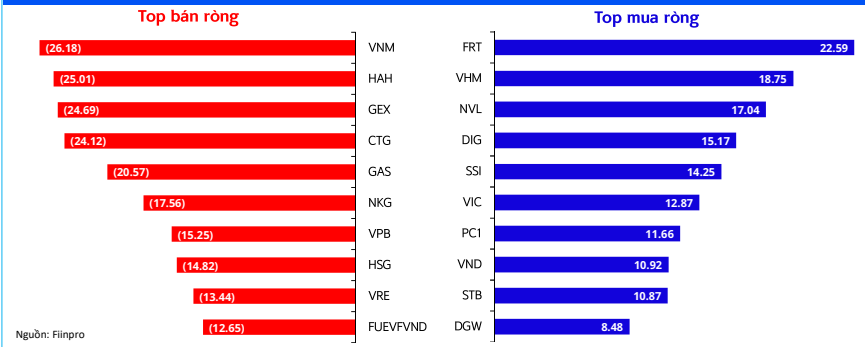
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	16,500	6.8	15.0	33.1	97	599.6	
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	26,150	4.6	11.8	24.2	313	346.8	
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	13,900	3.0	5.3	-0.7	58	423.3	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,200	4.0	14.8	34.8	30	650.6	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	54,600	1.9	7.7	-7.3	108	280.0	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	20,850	2.7	7.8	-10.5	173	221.7	
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	41,500	4.5	12.2	22.8	149	150.8	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	22,150	3.7	7.8	54.9	21	507.3	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	14,900	2.1	10.0	9.6	68	188.4	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,500	1.6	6.7	17.8	33	293.3	
TTF	Gỗ Trường Thành	Tài nguyên Cơ bản	5,270	6.9	12.6	29.2	304	91.7	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	30,300	1.2	1.7	17.2	78	143.5	
MBB	MBBank	Ngân hàng	18,800	1.1	1.9	9.9	63	157.5	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	26,850	-0.9	-3.1	2.1	86	131.6	
ANV	Thủy sản Nam Việt	Thực phẩm và đồ uống	33,850	2.6	5.9	50.1	151	94.8	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	26,150.0	4.6	11.8	24.2	9.4	26.15	
OCB	Ngân hàng Phương Đông	Ngân hàng	18,000.0	6.2	7.8	0.0	6.8	18.00	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	4,460.0	7.0	34.7	45.3	24.7	4.46	
TDG	Đầu tư TDG Global	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4,370.0	6.3	25.6	30.3	19.5	4.37	
TCO	Vận tải Duyên Hải	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	8,160.0	6.8	10.1	8.1	9.2	8.16	
TNT	Tập đoàn TNT	Tài nguyên Cơ bản	4,900.0	2.5	22.5	59.1	15.8	4.90	
PTL	Petroland	Bất động sản	4,210.0	6.9	20.6	29.5	16.3	4.21	
DAG	TĐ Nhựa Đông Á	Hóa chất	5,340.0	3.3	12.4	40.9	11.4	5.34	
HID	Halcom Vietnam	Xây dựng và Vật liệu	3,770.0	5.9	21.6	24.0	16.3	3.77	
TTF	Gỗ Trường Thành	Tài nguyên Cơ bản	5,270.0	6.9	12.6	29.2	9.4	5.27	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
6/1/2023	920.6	1,036.5	-115.9
5/31/2023	760.0	1,212.6	-452.5
5/30/2023	1,341.7	1,858.2	-516.5
5/29/2023	785.3	662.1	123.2
5/26/2023	845.7	1,177.7	-332.1
5/25/2023	701.2	1,098.3	-397.2
5/24/2023	604.7	1,173.1	-568.4
5/23/2023	563.5	1,167.7	-604.2
5/22/2023	485.0	952.7	-467.7
5/19/2023	1,918.3	939.0	979.3
5/18/2023	1,047.3	943.2	104.0
5/17/2023	1,049.1	946.3	102.9
5/16/2023	1,027.3	1,052.8	-25.5
5/15/2023	662.7	1,039.2	-376.5
5/12/2023	686.4	685.1	1.3
5/11/2023	693.9	570.1	123.8

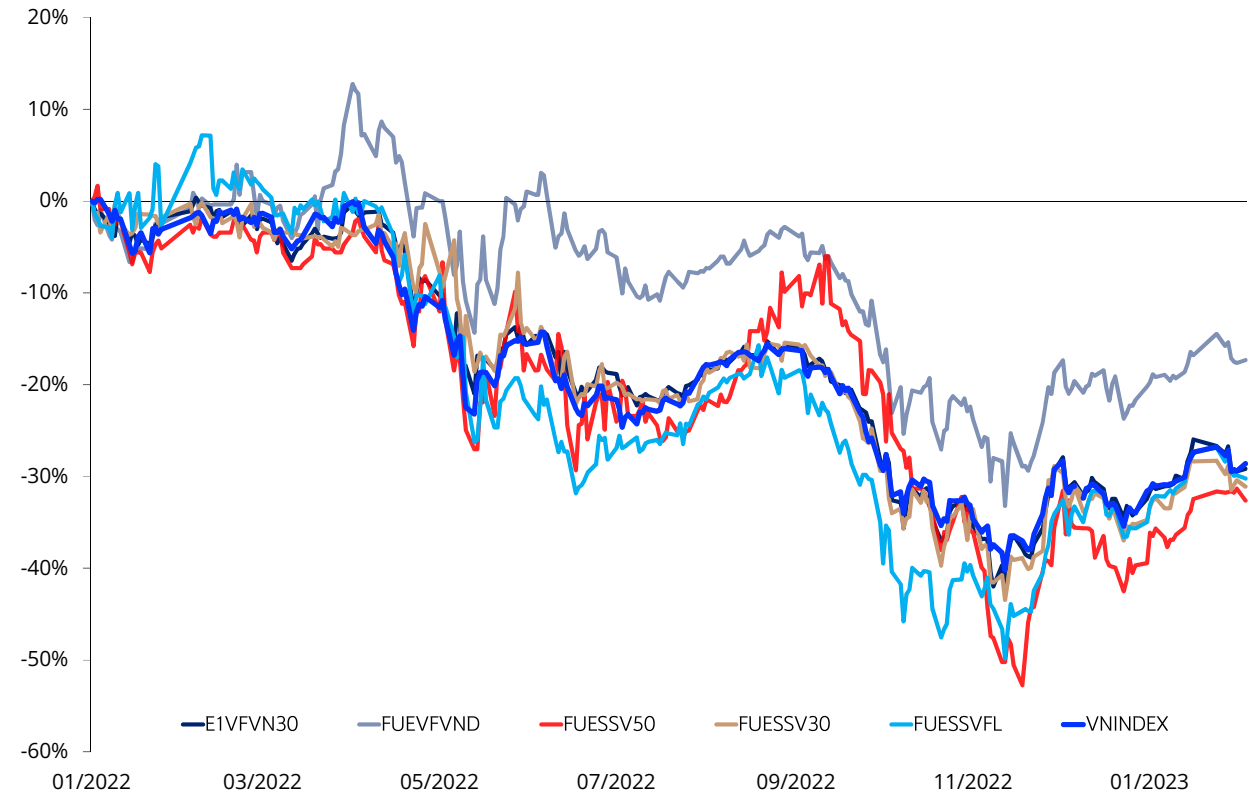
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	18,200	-1.1%	0.0%	5.0%	156,400	2.9	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	22,420	-1.5%	-1.2%	0.1%	623,700	14.1	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,390	0.1%	-0.7%	16.7%	11,000	0.2	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,020	-0.6%	-2.5%	4.3%	8,300	0.1	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,050	2.8%	6.5%	11.7%	23,500	0.2	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,530	0.3%	2.4%	4.3%	12,100	0.1	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,000	0.0%	0.3%	5.3%	49,400	0.3	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,470	0.4%	2.2%	12.5%	48,000	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,600	-0.2%	1.4%	5.7%	49,400	0.6	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	16,200	-0.3%	1.4%	12.9%	156,100	2.6	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,660	-0.4%	2.3%	5.5%	103,700	1.4	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	340.5	-16.2	-21.8	-19.6	25.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	764.8	-11.2	-22.7	-20.9	31.4	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.7	0.0	0.0	-18.1	46.5	1.0	1.61	1.5	10.8	48.5
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.8	0.1	0.6	-22.1	33.9	0.9	1.76	1.6	11.0	62.7
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	3.5	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-21.5	23.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	13.1	0.0	-2.3	-19.2	34.4	0.9	1.60	1.6	10.7	63.1
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	3.1	0.0	0.0	n.a	n.a	1.1	1.30	1.3	7.7	70.9
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.1	-0.2	-19.9	25.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	164.4	-1.2	-7.9	-9.1	38.1	0.8	1.11	1.2	7.8	83.6
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-19.7	30.5	0.9	1.64	1.5	11.8	43.5

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.